

CHÚT BÂNG KHUÂNG CHẲNG THỂ GIẢI THÍCH

Hà Nội trong lòng dân tộc ta cũng như bẻ bạn thế giới được mặc định như một giá trị thiêng liêng quyến rũ và đầy sức hấp dẫn, nó chứa đựng tinh hoa văn hoá tự ngàn năm, kết tinh những giá trị truyền thống vốn có của dân tộc. Thế mà tiếc thay thời cuộc mới, vận hội mới đã mang đi những giá trị vĩnh hằng! Chẳng biết trách ai, và cũng chẳng thể trách ai...

Thuở nhỏ, sau lũy tre làng tôi là cả một thế giới, mệnh mông, bao la và thắm màu cổ tích. Tâm lý “tự vợ vào” khiến tôi cứ cho rằng mình có hai quê, một là sau lũy tre làng ở một vùng đồng chiêm trũng Bắc Bộ, hai là Thủ đô ngàn năm văn hiến. Suy nghĩ ấy không phải là xu thời, là mất gốc, là chối bỏ nguồn gốc nông dân như nhiều kẻ vẫn theo, mà bởi với tôi Hà Nội là cái tên vô cùng thiêng liêng. Nó thân thương như chính vùng đất mẹ nơi tôi đã sinh thành. Tôi may mắn hơn nhiều người bạn cùng trang lứa vì tuổi trẻ của tôi được sống trong lòng Hà Nội, được sống với Hà Nội. Hà Nội đã chứng kiến bao kỷ niệm buồn vui, những nỗi nhọc nhằn, cả những điều không thể cùng ai san sẻ... Cho dù văn hoá nông thôn và văn hoá đô thị rất khác nhau, thậm chí có những nét đối lập nhau, nhưng nền văn hoá Hà Nội là một trường hợp đặc biệt. Nó dễ dung hoà với tất cả các nền văn hoá, dù là thành thị hay nông thôn, dù trình độ phát triển cao hay thấp, bất kể nền văn minh nào trên thế giới. Bởi Hà Nội đặc trưng cho nền văn hoá đô thị của một nước nông nghiệp nghèo nàn, người Hà Nội vừa có nét sang trọng, kiêu sa, lại mang chất mộc mạc dân dã, văn hoá Hà Nội bao hàm tất cả những nét đẹp tinh tú của văn hoá Việt.

Người Hà Nội, văn hoá Hà Nội



khuyến người ta dễ bị thuyết phục. Những bậc tao nhân mặc khách đặt chân đến Thăng Long thành đều để lại dấu ấn. Hà Nội cứ đi vào thi ca như một nguồn cảm hứng bất tận, hôm qua thế, hôm nay cũng thế, và mãi mãi về sau... Mỗi lần dạo bước, tôi lại có cơ hội ngồi lại với những quán cóc trong lòng Thủ đô. Gọi là quán, nhưng chỉ tuềnh toàng một cái bàn gỗ nhỏ, vài cái ghế con, một ấm trà nhỏ, mấy chén nước chè, dăm thanh kẹo lạc... Chỉ ngồi vĩa hè thôi, nhưng cũng thú vị, cũng “liêu xiêu” khảm vào tâm hồn của những con người từng đặt chân đến đất này. Người miền Nam vào quán để uống trà, còn dân Bắc Hà gọi uống trà là uống chè, nghe bình dân bao nhiêu. “Rượu khà, trà phù”. Kinh nghiệm ấy chẳng sai bao giờ. Nâng một chén chè, nóng nghi ngút khói, đưa lên miệng thổi phù, rồi nhấp. Ấy thực là người biết uống trà vậy. Đó là nét riêng của Hà Nội, là dấu tích từ thời gian khó của một đô thị bình dân,

không phải nơi nào cũng có được. Quán cóc Hà Nội náo nhiệt mà không xô bồ, tĩnh lặng nhưng không hoang vắng. Một đám người, già có, trẻ có, cả các vị trung niên, ngồi nhâm nhi chén nước chè, ngắm phố phường, lơ đãng nhìn bao điều thị phi của thiên hạ lặng lẽ đi qua. Rồi dăm ba câu chuyện phiếm, bình luận trận bóng đá đêm qua, chuyện đời, chuyện người... đủ cả, mà ai cũng sôi nổi hứng khởi, chẳng mất gì của ai, không lo động chạm đến ai... Những lúc vui, ra vĩa hè, lúc nào cũng sẵn có người san sẻ. Buồn, ra vĩa hè uống nước, hút thuốc, để thời gian lặng lẽ trôi... Niềm vui nhân đôi, mà nỗi buồn cũng vơi nửa. Rồi nữa, những bà, những chị quẩy chiếc đòn gánh trĩu nặng, hai bên là những thúng, mủng, niêu, mẹt, bát đĩa, cả những lò than nóng hổi... Ấy là những gánh

hàng rong: phở, cháo, bún đậu, tào phớ, rồi hoa quả... đủ loại, cứ cần là có, lại sà bên đôi quang gánh, ngoài vỉa hè, thế là có một bữa ăn đậm bạc, mà ngon.

Mọi chuyện cơm áo gạo tiền của cả gia đình trông cả vào gánh hàng trên

chỉ dành cho khách quen, đã là khách quen thì chỉ riêng một mùi cafe, riêng một loại cafe, riêng một quán cafe. Không đắt, cũng chẳng rẻ, nhưng cafe có cách thưởng thức khác với uống chè ở quán cóc vỉa hè, ấy là thứ văn hoá cafe. Uống lâu năm thì thường gọi cafe theo số, từ 1 đến 8, tùy theo khẩu vị mà độ đậm nhạt khác

cho Hà Nội những mùa thu đẹp, và mùa thu đã ban cho con người những điều tuyệt vời. Những hạt gạo làng Vòng cho ta sắc cơm xanh huyền hoặc, mê đắm. Rồi món bánh cốm Hàng Than mang lại vị ngọt mát, thấm tình cảm của những đôi uyên ương. Hương sen Hồ Tây thơm mát mang lại cho người Hà Nội thứ đặc sản chè sen xếp vào tốp danh trà thế giới. Hương sen đâu chẳng thế, sắc sen nơi nào cũng vậy, nhưng chỉ riêng gạo sen Hồ Tây mới đủ độ tinh túy để ướp thứ chè sen tuyệt vời, chứa cả hương thu, sắc thu, khí thu. Nhấp chén chè sen mà như uống cả mùa thu Hà Nội, thử hỏi còn thú vui nào thanh nhã hơn? Bước chuyển thời tiết từ trọng dương sang trọng âm mang tới khí thu hài hoà, làm cho người ta sống thiên về tình cảm, thiên về cá nhân. Ấy là lúc mọi người sống với lòng mình, sống với chính mình, sống vì nội tâm. Tiếc thay, con người hiện đại có quá ít giây phút như thế.

Hà Nội lãng mạn của thời tiền chiến, hay Hà Nội gian khó mà hào hùng của những năm tháng chiến tranh đã vĩnh viễn thuộc về quá khứ. Thời đại mới, con người mới khiến nhiều điều cũng phải đổi thay. Mong sao Hà Nội vẫn giữ được thời vàng son của mình, vẫn có những khoảnh khắc để người Hà Nội có những phút giây được lắng mình vào những suy tư trong một không gian thật tĩnh lặng để cân bằng lại cuộc sống luôn hối hả, gấp gáp...

Đinh Đức Long



vai các bà, các cô. Những gánh hàng rong trở thành một đặc trưng của văn hoá Hà Nội, thể hiện rõ bản chất tảo tần của người phụ nữ Việt Nam.

Hà Nội với tôi còn là những ly café đắng, là không khí đầy khói thuốc thấm màu liêu trai với những bản nhạc Trịnh Công Sơn qua giọng hát khê khản đặc trưng của Khánh Ly. Từ khi café Trung Nguyên xuất hiện tại Thủ đô, người Hà Nội đam ra uống cafe nhiều hơn trước. Hàng loạt những quán cafe xuất hiện, và cứ chật cứng người. Nào là cafe vườn, cafe phố, cafe ngõ vắng... Người sành cafe thường thích những quán nằm trong phố cổ: cafe Bằng, cafe Lâm, cafe Mai, cafe Nhân... toàn những quán có tuổi vài chục năm, có khi tới cả trăm năm. Nghề bán cafe cũng cha truyền con nối, cũng có những bí quyết pha chế, những ngón nghề giữ khách riêng, chẳng thế mà có hẳn những bàn VIP

nhau. Nhưng dù thế nào cũng phải pha cafe phải bằng nước sôi tăm, nước sôi già sẽ làm ly cafe có vị chua. Đặc biệt, ly đựng cafe phải được đun cách thuỷ cho thật nóng rồi mới rót cafe vào. Nước nóng, ly nóng, cafe mới thơm, mới phát huy hết cái ma lực của nó. Cafe đắng, đắng chát như những chuyện thị phi của cuộc đời. Giam mình trong phố cổ để tránh bụi trần, nghe nhạc Trịnh để hiểu mình, để thấm đời. Người Hà Nội là thế. Luôn thâm trầm. Thanh lịch ngay từ sự kín đáo của họ.

Hà Nội của tôi là mùa thu ngập tràn hương nồng nồng, man mát của hoa sữa trên từng con phố, là hương sen thơm mát Hồ Tây, là những làn heo may trong nắng nhạt, khô khô, lạnh lạnh. Mùa thu Hà Nội không rực rỡ sắc vàng như mùa thu nước Nga. Từng vòm lá trút, nhưng không óng ả, mà xạc xào, mà vỡ tan theo từng cơn gió nhẹ làm xôn xao cả phố phường. Cả không gian lẫn con người đều như lắng lại trong khí thu nhẹ nhẹ, dịu mát. Tạo hoá khéo mang lại